TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày: 18 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA -TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Kim Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thanh Hoàng
Bà Trần Thị Đổi
***-Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đính - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/TLST- HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với:

- *Bị cáo:* Đỗ Anh H, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: A4/32R ấp 1, xã V, huyện B, Thành phố H; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ N, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Ngọc T và 01 con sinh năm 2007; tiền án: không có; tiền sự: không có; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu vì đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản đã xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2018 cho đến nay (Có mặt)

- *Bị hại:* Ông Vũ Văn T, sinh năm 1969.
Địa chỉ: Ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đ.
Tạm trú: Ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh L (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
1. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1956.
Địa chỉ: A4/32R - ấp 1, xã V, huyện B, Thành phố H (Có mặt)
2. Ông Trần Bửu Đ, sinh năm 1962
Địa chỉ: Số 2E - Đường Bùi Minh T, Phường 5, Quận 8, Thành phố H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 31/01/2018, Đỗ Anh H điều khiển xe mô tô biển số 52L4 -1001 đi đến nhà trọ Nguyễn Hữu S tọa lạc tại ấp M, xã Mỹ, huyện Đ, tỉnh L. Khi đến nhà trọ, H nhìn thấy phòng trọ số 2 không có người ở nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, phá ổ khóa cửa phòng đột nhập vào chiếm đoạt tài sản của anh Vũ Văn T lấy trộm 01 loa kéo hiệu Tem Sheny GG-1503 nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài thì H bị phát hiện bắt quả tang và tạm giữ cùng tang vật gồm: 01 xe mô tô biển số 52L4 -1001, 01 loa kéo hiệu Tem Sheny GG-1503; 01 đoạn sắt đặc ruột màu đen, dài khoảng 52,5cm, đường kính khoảng 1,5cm.

Tại bản kết luận định giá số 04/KL.ĐGTS ngày 01/02/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh L thì loa kéo hiệu Tem Sheny GG-1503 có giá trị là 4.760.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSĐH ngày 23 tháng 3 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh L truy tố Đỗ Anh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi xem xét đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Anh H, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh L điều chỉnh nội dung bị cáo Đỗ Anh H không có tiền án vì đã được xóa án tích so với cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Anh H với mức án từ 12 đến 18 tháng tù; Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt đặc ruột màu đen, dài khoảng 52,5cm, đường kính khoảng 1,5cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Anh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình là do cần có tiền tiêu xài nên vào ngày 31/01/2018, Đỗ Anh H điều khiển xe mô tô biển số 52L4 -1001 đi đến nhà trọ Nguyễn Hữu S tọa lạc tại ấp M, xã M,

huyện Đ, tỉnh L trộm của anh Vũ Văn T 01 loa kéo hiệu Tem Sheny GG-1503 thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Vũ Văn T là 4.760.000 đồng.

Lời khai nhận này của bị cáo Đỗ Anh H phù hợp với những chứng cứ khách quan do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu thập như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/01/2018; Biên bản ghi lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như lời khai người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

[4] Do giá trị tài sản mà bị cáo Đỗ Anh H chiếm đoạt của anh Vũ Văn T là 4.760.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hành vi do bị cáo Đỗ Anh H gây ra không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn T được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ xâm phạm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện chỉ vì lợi ích nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân của mình. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đỗ Anh H phạm tội "Trộm cắp tài sản" nên bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đỗ Anh H có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu vì đã bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/01/2015.

[7] Do hành vi của bị cáo có tính chất nguy hiểm cho xã hội nên cũng cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung cho những người khác.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đỗ Anh H từ 12 đến 18 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt của bị cáo sử dụng làm dụng cụ phạm tội để tiêu hủy là có cơ sở.

[9] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Vũ Văn T vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu gì đối với bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô biển số 52L4 - 1001 có nguồn gốc là xe của ông Trần Hữu Đ, ông Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai xác định đã bán xe cho bà P, chưa sang tên nên thuộc quyền sở hữu của bà P. Tại phiên tòa, bà P xác định chiếc xe mô tô biển số 52L4 – 1001 do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội bà P không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bà P là có cơ

sở, bà P đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề cập xem xét.

Đối với 01 đoạn sắt đặc ruột màu đen, dài khoảng 52,5cm, đường kính khoảng 1,5cm là dụng cụ bị cáo sử dụng phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 ((Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Đỗ Anh H 01(Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 31/01/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đỗ Anh H 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 01 đoạn sắt đặc ruột màu đen, dài khoảng 52,5cm, đường kính khoảng 1,5cm để tiêu hủy (Do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ tạm giữ theo "Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản" ngày 23/3/2018).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Anh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- Công an huyện Đức Hòa;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Bị cáo và người TGTT khác;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Dương Thị Kim Thanh